

KẾ HOẠCH

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 348/KH-UBND ngày 14/5/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 328-KH/TU ngày 24/4/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn tỉnh, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các nội dung của Quyết định số 1968/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Nghệ An trong giai đoạn 2026 – 2030.

- Hỗ trợ các tổ chức xúc tiến thương mại và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao nhận thức, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại; thúc đẩy phát triển giao thương với các tổ chức, doanh nghiệp trong nước và quốc tế.

- Tăng cường khả năng tiếp cận thị trường, mở rộng kênh tiêu thụ sản phẩm cho doanh nghiệp thông qua môi trường số.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả và tốc độ triển khai chuyển đổi số trong toàn bộ chuỗi hoạt động xúc tiến thương mại từ thu thập dữ liệu, quảng bá, kết nối giao thương, hội chợ, triển lãm, quản trị gian hàng đến hỗ trợ xuất khẩu.

2. Yêu cầu

- Các sở, ngành, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ, tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại phải bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tiễn và định hướng chuyển đổi số của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức hỗ trợ xúc tiến thương mại; nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường trong nước và quốc tế cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh thông qua kết nối, đồng bộ với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số; góp phần thực hiện chuyển đổi số toàn diện lĩnh vực công thương, phù hợp với định hướng phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại và các ngành hàng thương mại, xuất khẩu trọng điểm của tỉnh tích hợp vào Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- Tối thiểu 75% tổ chức xúc tiến thương mại và doanh nghiệp được cấp tài khoản thường xuyên tham gia hoạt động, tìm kiếm, cung cấp, chia sẻ thông tin trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- Tối thiểu 50% dịch vụ kết nối thị trường của doanh nghiệp được thực hiện trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- Tối thiểu 60% số lượng hội chợ, triển lãm trên địa bàn tỉnh được tổ chức trên môi trường số.

- 100% tổ chức xúc tiến thương mại, cán bộ quản lý hoạt động xúc tiến thương mại các cấp và trên 3.000 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được tham gia tập huấn, hướng dẫn về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% tổ chức xúc tiến thương mại và trên 3.000 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sử dụng, khai thác các nền tảng dùng chung và chia sẻ dữ liệu với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- 100% thủ tục hành chính trong lĩnh vực xúc tiến thương mại đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; trên 90% doanh nghiệp hài lòng về kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tham gia hiệu quả Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số

- Lập danh sách các tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp, hợp tác xã có nhu cầu tham gia Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- Phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương hướng dẫn đăng ký, sử dụng tài khoản; tích hợp dữ liệu, thông tin xúc tiến thương mại của tỉnh lên hệ sinh thái.

- Hướng dẫn doanh nghiệp khai thác thông tin, chia sẻ dữ liệu và sử dụng hiệu quả các tiện ích của Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

2. Tuyên truyền, tập huấn kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

- Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng về an toàn thông tin mạng; tổ chức diễn tập, ứng cứu sự cố an ninh mạng cho cán bộ và doanh nghiệp.

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại cho các sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách về chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử Sở Công Thương và các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ

- Kịp thời tham mưu triển khai các nhiệm vụ quản lý hoạt động xúc tiến thương mại trên nền tảng số phù hợp với các quy định pháp luật khi Luật Thương mại điện tử có hiệu lực.

- Tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website, gian hàng số, catalogue điện tử, mã QR, công cụ marketing số; duy trì gian hàng trên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế.

- Rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực xúc tiến thương mại, bảo đảm triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

4. Hoàn thiện hạ tầng và nền tảng số phục vụ xúc tiến thương mại

- Nâng cấp Trang Thông tin xúc tiến thương mại; tích hợp cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, sản phẩm, gian hàng số.

- Ứng dụng các nền tảng số trong tổ chức hội chợ, triển lãm trực tuyến; kết nối giao thương số; tư vấn xuất khẩu trực tuyến.

- Xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu số về sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

- Xây dựng bản đồ số liên kết sản phẩm OCOP, sản phẩm CNNT tiêu biểu, khu – cụm công nghiệp, vùng nguyên liệu và hạ tầng logistics.

5. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại trên môi trường số

- Phối hợp với các Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài tổ chức các chương trình kết nối cung – cầu, hội chợ, triển lãm trực tuyến đa điểm.

- Ứng dụng công nghệ VR/AR/3D trong quảng bá sản phẩm các ngành chế biến nông sản, thực phẩm, thủ công mỹ nghệ, công nghiệp hỗ trợ, dệt may, da giày...

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế như Lazada, Shopee, TikTok Shop, Alibaba, Amazon; hỗ trợ chuẩn hóa

sản phẩm, hình ảnh, nội dung marketing số và xây dựng website bán hàng đa ngôn ngữ.

6. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số

- Đào tạo kiến thức chuyển đổi số cơ bản và nâng cao cho doanh nghiệp: thương hiệu số, livestream bán hàng, marketing đa kênh, vận hành sàn TMĐT, an toàn thông tin.

- Đào tạo theo chuyên đề ngành hàng và thị trường xuất khẩu; truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn quốc tế.

- Đào tạo, tập huấn cán bộ xúc tiến thương mại nâng cao năng lực vận hành nền tảng số, phân tích dữ liệu và quản trị hệ thống.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý và khả năng cân đối từng thời kỳ; lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, kế hoạch được phê duyệt; khuyến khích huy động các nguồn tài trợ hợp pháp.

2. Huy động sự đóng góp, hỗ trợ của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các sở, ngành, UBND các phường, xã; Hiệp hội Doanh nghiệp và các Hội Doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Định kỳ hằng năm (trước ngày 30/11) hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Trong quá trình triển khai, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại mục VI;
- Lưu: VT, KT (TP, Q).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phùng Thành Vinh

Phụ lục:

NHIỆM VỤ TIẾP TỤC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /01/2026 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Cấp phê duyệt	Thời gian ban hành, thực hiện
1	Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại và các ngành hàng thương mại, xuất khẩu trọng điểm của tỉnh vào Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.	Sở Công Thương	Sở Khoa học & Công nghệ	Bộ Công Thương	2030
2	Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu số về sản phẩm OCOP và tổ chức các hoạt động hỗ trợ tiêu thụ nông sản trên các nền tảng số.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở: Tài chính, Công Thương, Khoa học & Công nghệ		Hàng năm
3	Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại cho Sở, ban, ngành doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1968/QĐ-TTg.	Sở Công Thương	Các Sở: Tài chính, Khoa học & Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường		Hàng năm
4	Đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ cho hoạt động xúc tiến thương mại; triển khai chữ ký số, chứng thực điện tử, các chuẩn trao đổi dữ liệu.	Các Sở, ngành liên quan	Các Sở, ngành liên quan; Các doanh nghiệp		Hàng năm
5	Tổ chức hội chợ, triển lãm, chương trình kết nối giao thương trực tuyến, kết nối cung - cầu online, chương trình khuyến mãi tập trung gắn với hoạt động livestream bán hàng...	Sở Công Thương	Các Sở: Tài chính, Khoa học & Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường; Các doanh nghiệp		Hàng năm

